

Số: 02-TB/MNMK

Hồng Bàng, ngày 30 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v điều chỉnh các khoản thu học kỳ II năm học 2025-2026
theo Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND

Quy định danh mục các khoản thu và mức thu; cơ chế quản lý thu, chi
đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở
giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Phụ huynh học sinh toàn trường

Căn cứ Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng Quy định danh mục các khoản thu và mức thu; cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Thực hiện, Công văn 184/VHXH, ngày 25/12/2025 của Phòng VH-XH phường Hồng Bàng V/v triển khai Nghị quyết số 28/2025/NQHĐND ngày 13/11/2025; Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 và Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố.

Căn cứ vào sự thống nhất trong cuộc họp phụ huynh Sơ kết học kỳ 1, Trường Mầm non Minh Khai thông báo điều chỉnh các khoản thu chi học kỳ II năm học 2025-2026 như sau:

1. Danh mục các khoản thu và mức thu:

Stt	Danh mục	Đơn vị tính	Mức cũ	Mức mới	Thời gian thực hiện
1	Dịch vụ ăn uống, bán trú				
1.1	Dịch vụ bữa ăn bán trú				
1.1.1	Bữa sáng	Trẻ/bữa	17.000	15.000 (bao gồm cả thuế, dịch vụ)	Thực hiện từ 01/2026
1.1.2	Bữa ăn bán trú	Trẻ/ngày	30.000 (Bao gồm cả chất đốt, thuế)	28.000 (bao gồm cả thuế)	Thực hiện từ 01/2026

1.1.3	Phụ phí bán trú(chất đốt, điện, nước)	Trẻ/tháng	0	65.000	Thực hiện từ 01/2026
1.2	Dịch vụ trang thiết bị phục vụ bán trú(công cụ, dụng cụ,vật dụng dùng chung và đồ dùng cá nhân phục vụ cho dịch vụ bán trú)				Thực hiện từ 01/2026
1.2.1	Đối với học sinh(trẻ) mới tuyển hoặc lần đầu	Trẻ/năm	360.000	250.000	
1.2.2	Các năm học tiếp theo	Trẻ/năm	200.000	100.000	
1.3	Dịch vụ hỗ trợ hoạt động Chăm sóc bán trú (<i>hỗ trợ nhân viên nấu ăn, nhân viên quản lý và vệ sinh bán trú</i>)	Trẻ/tháng	150.000	150.000	Giữ nguyên- không thay đổi
1.4	Dịch vụ nước uống cho học sinh	Trẻ/tháng	0	10.000	Hiện tại nhà trường không thu dịch vụ này
2	Dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ em học ngoài giờ				
2.1	Dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ em học ngoài giờ (<i>bao gồm dịch vụ trông giữ trước và sau giờ học chính khóa, không bao gồm tiền ăn</i>) -Căn cứ theo Thông tư 48/TT-BGD&ĐT, ngày 25/10/2011, qui định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non “Thời gian thực hiện hoạt động nghề nghiệp bảo đảm 8 giờ/ngày”. Trên thực tế giáo viên mầm non đang phải làm việc 10-11 giờ/ngày, nhà trường thu 2 tiếng ngoài giờ x 20.0000 = 400.000đ/tháng	Trẻ/giờ	10	10	Giữ nguyên- không thay đổi (400.000đ/tháng)
2.2	Dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ em học ngoài giờ trong các ngày nghỉ (Thứ 7) (không bao gồm tiền ăn). + Dịch vụ trông giữ, chăm sóc ngày thứ 7: 50.000 đồng /trẻ/ngày (1 ngày = 8 giờ) x 4 ngày/ tháng = 200.000đ/trẻ/tháng; + Ngoài giờ (trước và sau giờ học theo qui định, được áp dụng mức thu như mục 2.1) (2 giờ/ngày x 10.000đ/giờ=20.000	Trẻ/ngày	50.000	70.000	(Thực hiện từ 01/2026)

	<p>đồng/ngày)x4 ngày/tháng = 80.000đ/trẻ/tháng</p> <p>* Tiền ăn ngày thứ 7 thu bằng mức thu ngày thường và cộng 3000đ/trẻ/bữa (tiền chất đốt)</p>				
2.3	<p>Dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ em ngày hè</p> <ul style="list-style-type: none"> Theo qui định, đối với thời gian nghỉ hè (tháng 6,7,8), nhà trường tính 10 giờ/ngày (bao gồm cả dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ trước và sau giờ chính học chính khóa). Mức thu: 6000 đồng/1 giờ (60 phút) x 10 giờ/ngày x 20 ngày/tháng = 1.200.000đ/tháng <p>Lưu ý: với các tháng hè (tháng 6,7,8) nhà trường chỉ tổ chức trông giữ, chăm sóc trẻ 20 ngày/tháng.</p>	Trẻ/giờ		6.000	Thực hiện từ tháng 6/2026, NT sẽ triển khai trong cuộc họp cuối năm học
3	<p>Dịch vụ hoạt động kỹ năng sống (do các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trực tiếp xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện; không quá 01 tiết/tuần)</p>	Trẻ/giờ	0	10.000	Hiện tại nhà trường đang lồng ghép GD này trong CTCSGD trẻ và không thu tiền của phụ huynh
4	<p>Dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục khác</p>				
4.1	<p>Dịch vụ trông giữ xe</p> <ul style="list-style-type: none"> Do đặc thù của cấp học mầm non, phụ huynh có đi phương tiện để đưa, đón con vào lớp nên nhà trường vẫn phải bố trí khu vực và người trông xe để đảm bảo an toàn về tài sản cho phụ huynh. Đối tượng: Nhà trường đã thỏa thuận trong cuộc họp phụ huynh và theo nhu cầu đăng ký gửi xe của Phụ huynh học sinh. 	Trẻ/tháng	30.000-50.000	30.000-50.000	Áp dụng Quyết định số 2802/QĐ-UBND, ngày 07/8/2024 của UBND Thành phố về việc Quyết định Ban hành giá dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng (bao gồm các

					cơ quan, đơn vị, cơ sở công cộng như: trường học, bệnh viện, chợ....có kết hợp dịch vụ trông giữ xe)
4.2	Dịch vụ sử dụng điều hòa phục vụ trực tiếp cho nhu cầu học sinh (bao gồm tiền điện, chi phí sửa chữa bảo dưỡng trong thời gian sử dụng) ⇒ NT lắp công tơ điện điều hòa riêng để hoạch toán	Trẻ/tháng	0	40.000	Thực hiện bắt đầu tháng 3/2026

Trên đây, là Thông báo điều chỉnh các khoản thu học kỳ II năm học 2025-2026 theo Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND Quy định danh mục các khoản thu và mức thu; cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng của trường Mầm non Minh Khai. Nhà trường thông báo tới các bậc phụ huynh để triển khai thực hiện.

Kính mong các bậc phụ huynh cùng phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- CBGVNV;
- PHHS;
- Website,
- Lưu: VT.


TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG
MẦM NON
MINH KHAI
Nguyễn Thị Trang